

Số: 2698/QĐ-HĐKH&CN

Ba Đình, ngày 11 tháng 11 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế hoạt động của
Hội đồng Khoa học và Công nghệ quận Ba Đình

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng số 15/2003/QH11 ngày 26/11/2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng số 47/2005/QH11 ngày 14/6/2005; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng số 39/2013/QH13 ngày 16/11/2013;

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18/6/2013;

Căn cứ Nghị định số 13/2012/NĐ - CP ngày 02/3/2012 của Chính phủ ban hành Điều lệ Sáng kiến; Thông tư số 18/2013/TT-BKHCN ngày 01/8/2013 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành một số quy định của Điều lệ Sáng kiến được ban hành theo Nghị định số 13/2012/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/1/2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 19/2018/QĐ-UBND ngày 27/8/2018 của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành Quy định xét, công nhận sáng kiến cơ sở và xét, tặng Bằng "Sáng kiến Thủ đô";

Căn cứ Quyết định số 1794/QĐ-UBND ngày 20/7/2021 của UBND quận Ba Đình về việc kiện toàn Hội đồng Khoa học và Công nghệ quận Ba Đình;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế - Thường trực Hội đồng Khoa học và Công nghệ quận Ba Đình.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Hội đồng

Khoa học và Công nghệ quận Ba Đình, thực hiện xét công nhận sáng kiến cơ sở. Đánh giá, đề xuất Hội đồng sáng kiến Thành phố xét công nhận sáng kiến cấp Thành phố.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1281/QĐ-UBND ngày 30/7/2018 của Hội đồng Khoa học và Công nghệ về việc ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng Khoa học, sáng kiến quận Ba Đình.

Điều 3. Trưởng phòng Kinh tế, Trưởng phòng Nội vụ, Thủ trưởng các phòng ban chuyên môn, đơn vị sự nghiệp, đoàn thể chính trị xã hội, UBND các phường, các đơn vị có liên quan, các thành viên Hội đồng Khoa học và công nghệ quận Ba Đình chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- UBND Thành phố;
- Sở Khoa học và Công nghệ Hà Nội;
- Thường trực Quận ủy;
- Đ/c Bí thư Quận ủy;
- Đ/c Chủ tịch UBND quận;
- Lưu: VT, KT, TĐKT.

**TM. HỘI ĐỒNG KH & CN
CHỦ TỊCH**



**PHÓ CHỦ TỊCH UBND QUẬN
Cồ Như Dũng**

QUY CHẾ

Hoạt động của Hội đồng Khoa học và Công nghệ quận Ba Đình
(Ban hành theo Quyết định Số: 2698/QĐ-HĐKH&CN ngày 11 tháng 11 năm 2021
của Hội đồng Khoa học và Công nghệ quận)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định chức năng, nhiệm vụ, trách nhiệm, quyền hạn của Hội đồng Khoa học và Công nghệ quận Ba Đình thực hiện việc xét, công nhận sáng kiến cơ sở (sau đây gọi tắt là Hội đồng). Tiêu chuẩn, quy trình xét, công nhận sáng kiến là giải pháp kỹ thuật, giải pháp quản lý, giải pháp tác nghiệp hoặc giải pháp ứng dụng tiên bộ kỹ thuật để tăng năng suất lao động, tăng hiệu quả công tác (sau đây gọi là sáng kiến). Đánh giá, đề xuất Hội đồng Khoa học, sáng kiến Thành phố xét duyệt sáng kiến tiêu biểu.

2. Quy chế này áp dụng đối với các thành viên của Hội đồng, tổ chức, cá nhân đề nghị công nhận sáng kiến phục vụ xét tặng danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở” hàng năm của quận Ba Đình. Các tổ chức, cá nhân có hồ sơ đề nghị Hội đồng Khoa học, sáng kiến Thành phố xét công nhận.

Điều 2. Vị trí, chức năng của Hội đồng

1. Hội đồng Khoa học và Công nghệ quận Ba Đình do Ủy ban nhân dân Quận thành lập là tổ chức đánh giá, công nhận sáng kiến của các cá nhân đang công tác và làm việc trên địa bàn quận phục vụ xét tặng danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở”. Đánh giá, đề xuất Hội đồng Khoa học, sáng kiến Thành phố xét công nhận sáng kiến cấp thành phố.

2. Hội đồng Khoa học và Công nghệ quận Ba Đình sử dụng con dấu của UBND Quận trong quá trình hoạt động. Cơ quan Thường trực của Hội đồng là Phòng Kinh tế sử dụng con dấu của Phòng Kinh tế trong quá trình hoạt động.

Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng

1. Xây dựng các tiêu chuẩn, tổ chức thẩm định, xét, đánh giá, xếp loại các sáng kiến, giải pháp công tác, hoặc áp dụng công nghệ theo quy định hiện hành.

2. Đánh giá, công nhận các sáng kiến, giải pháp công tác có phạm vi ảnh hưởng đối với Quận phục vụ xét tặng danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở”.

3. Xem xét, đánh giá và đề xuất Hội đồng khoa học, sáng kiến Thành phố xét công nhận sáng kiến cấp Thành phố.

4. Điều 4. Nguyên tắc làm việc của Hội đồng

1. Hội đồng làm việc theo chế độ tập thể, đảm bảo tính dân chủ, công khai, minh bạch và quyết định theo đa số.

a) Trong các phiên họp Hội đồng các nội dung liên quan tới trách nhiệm của Hội đồng cần thông qua được quyết định bằng hình thức giơ tay biểu quyết. Trong trường hợp tỷ lệ biểu quyết ngang nhau thì Hội đồng quyết định theo bên có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng, các ý kiến khác của ủy viên Hội đồng được bảo lưu.

b) Đối với các hồ sơ của các cá nhân yêu cầu xét công nhận sáng kiến, Hội đồng làm việc theo nguyên tắc đánh giá sáng kiến dựa vào phiếu chấm điểm. Các sáng kiến được chấm điểm trên thang điểm 100. Sáng kiến được đánh giá là đạt và được xếp loại khi điểm trung bình đạt từ 50 điểm trở lên, điểm thành phần tính mới đạt từ 20 điểm trở lên.

2. Đối với các sáng kiến bị phát hiện có hiện tượng sao chép

Không xét, công nhận sáng kiến của các tổ chức, cá nhân trong 3 năm tiếp theo tính từ năm mà tổ chức, cá nhân đó có sáng kiến được Hội đồng xác định có hiện tượng sao chép nội dung sáng kiến của các tổ chức, cá nhân khác đã được công nhận, công khai trước đó.

Nếu vi phạm lần thứ 2 các cá nhân vi phạm sẽ không được nộp hồ sơ xét công nhận sáng kiến tại Hội đồng Khoa học và Công nghệ quận trong những năm tiếp theo.

Chương II TỔ CHỨC CỦA HỘI ĐỒNG

Điều 5. Thành phần của Hội đồng gồm

1. Chủ tịch Hội đồng,
2. Các Phó Chủ tịch Hội đồng,
3. Các ủy viên và Thư ký Hội đồng.

Điều 6. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch và Phó Chủ tịch Hội đồng

1. Chủ tịch Hội đồng có các nhiệm vụ, quyền hạn sau:

a) Lãnh đạo, chỉ đạo các hoạt động của Hội đồng, phân công nhiệm vụ cho từng thành viên, đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ đã giao;

b) Triệu tập và chủ trì các cuộc họp định kỳ của Hội đồng, chỉ đạo xây dựng các tiêu chuẩn, tổ chức thẩm định, xét duyệt và đánh giá sáng kiến, giải pháp công tác, hoặc áp dụng công nghệ. Trong trường hợp Chủ tịch Hội đồng vắng mặt, Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng điều hành các cuộc họp đột xuất do Chủ tịch triệu tập căn cứ vào yêu cầu cụ thể của công việc;

c) Căn cứ vào từng lĩnh vực xem xét, Chủ tịch Hội đồng có thể mời thêm các chuyên gia, người có chuyên môn, thâm niên công tác tham gia Hội đồng hoặc thành lập các Tiểu ban chuyên môn, tổ thẩm định giúp việc Hội đồng;

d) Ký, ban hành các văn bản của Hội đồng;

e) Chỉ đạo trực tiếp cơ quan Thường trực Hội đồng, xây dựng tiêu chí đánh giá sáng kiến kinh nghiệm, giải pháp công tác, hoặc áp dụng công nghệ;

f) Ký, ban hành quyết định công nhận sáng kiến đối với những trường hợp đủ điều kiện đáp ứng các tiêu chí sáng kiến, giải pháp công tác phục vụ xét danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở” cho các cá nhân có sáng kiến được công nhận.

g) Đề nghị Hội đồng Khoa học, sáng kiến Thành phố xét công nhận sáng kiến cho các cá nhân có hồ sơ yêu cầu công nhận sáng kiến cấp Thành phố.

h) Xem xét các khiếu nại về kết luận của Hội đồng;

i) Thực hiện các công việc khác thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Phó Chủ tịch Hội đồng

a) Nhiệm vụ, quyền hạn của Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng

- Giúp việc cho Chủ tịch Hội đồng và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội đồng về những nhiệm vụ được phân công;

- Được ký văn bản của Hội đồng, chủ trì các cuộc họp khi được Chủ tịch Hội đồng ủy quyền;

- Đề xuất các chủ trương, kế hoạch hoạt động của Hội đồng và hướng dẫn kiểm tra, đôn đốc việc tổ chức thực hiện;

b) Nhiệm vụ, quyền hạn của Phó Chủ tịch Hội đồng

- Thực hiện, đôn đốc quá trình tổng hợp danh sách kết quả công nhận sáng kiến của các cá nhân báo cáo Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Quận.

- Xác nhận tính hợp lệ của các cá nhân nộp hồ sơ đề nghị xét công nhận sáng kiến là các cá nhân đã có đăng ký “Chiến sỹ thi đua cơ sở”.

- Tham gia chủ trì cuộc họp của Hội đồng cùng với Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng khi được Chủ tịch Hội đồng ủy quyền.

- Tổng hợp danh sách chiến sỹ thi đua đã được Hội đồng Thi đua – Khen thưởng

quận phê duyệt về cơ quan thường trực Hội đồng Khoa học và Công nghệ làm cơ sở theo dõi công tác sáng kiến hàng năm.

Điều 7. Nhiệm vụ, quyền hạn các ủy viên Hội đồng

1. Tham gia thẩm định, đánh giá khách quan, chính xác các sáng , giải pháp công tác, hoặc áp dụng công nghệ mới có liên quan đến các lĩnh vực hoạt động của đơn vị.

2. Tham gia đầy đủ các kỳ họp, các hoạt động của Hội đồng.

3. Trong trường hợp vắng mặt các kỳ họp của Hội đồng, phải thực hiện ủy quyền bằng văn bản cho người dự họp thay, ủy quyền nêu rõ người dự họp thay có hay không được quyền đánh giá, chấm điểm các sáng kiến trong phiên họp. Trường hợp vắng mặt không có ủy quyền dự họp phải có văn bản báo cáo vắng mặt tới Chủ tịch Hội đồng, đồng thời không tham gia ý kiến vào các kết luận của Hội đồng tại phiên họp đó.

4. Thực hiện một số nhiệm vụ khác theo sự phân công của Chủ tịch Hội đồng.

Điều 8. Thư ký của Hội đồng

1. Nhiệm vụ Thư ký Hội đồng là chuyên viên Phòng Kinh tế

- Tham mưu xây dựng chương trình, kế hoạch công tác và chuẩn bị nội dung, hồ sơ, tài liệu liên quan các phiên họp của Hội đồng.

- Lập biên bản các phiên họp của Hội đồng.

- Tổng hợp kết quả đánh giá sáng kiến, hoàn thành các báo cáo, hồ sơ xét duyệt sáng kiến cải tiến kỹ thuật, giải pháp công tác hoặc áp dụng công nghệ mới theo quy định.

- Lưu trữ hồ sơ, tài liệu liên quan đến hoạt động của Hội đồng.

- Theo dõi và lập báo cáo định kỳ, đột xuất về hoạt động của Hội đồng.

- Thực hiện các công việc khác theo sự phân công của Chủ tịch, các Phó chủ tịch Hội đồng.

2. Nhiệm vụ Thư ký Hội đồng là chuyên viên Phòng Nội vụ

- Theo dõi, đôn đốc, tổng hợp số lượng các thành viên Hội đồng tham gia dự họp để báo cáo Chủ tịch Hội đồng ngay trước giờ diễn ra phiên họp.

- Gửi tài liệu tới các thành viên dự họp trong các phiên họp.

- Trình bày tóm tắt nội dung sáng kiến của các tác giả trong các phiên họp.

- Phát, và thu đủ, tổng hợp số phiếu chấm điểm các sáng kiến họp lệ đã phát ra.

- Cùng Tổ thư ký chuẩn bị tài liệu cho các phiên họp và tổng hợp báo cáo kết

quả xét công nhận sáng kiến sau mỗi phiên họp.

- Thực hiện các công việc khác theo sự phân công của Chủ tịch, các Phó chủ tịch Hội đồng.

Điều 9. Nhiệm vụ, trách nhiệm của cơ quan Thường trực Hội đồng

1. Xây dựng quy chế làm việc của Hội đồng.
2. Xây dựng các tiêu chí đánh giá sáng kiến theo quy định.
3. Tiếp nhận, hướng dẫn hoàn chỉnh hồ sơ, thủ tục liên quan đến hoạt động đăng ký sáng kiến, giải pháp công tác hoặc áp dụng công nghệ, tổng hợp báo cáo Hội đồng.
4. Xây dựng chương trình, kế hoạch công tác hàng năm của Hội đồng.
5. Báo cáo Chủ tịch Hội đồng các hoạt động hàng năm của Hội đồng.
6. Chỉ đạo Thư ký Hội đồng chuẩn bị chương trình, nội dung các phiên họp của Hội đồng.
7. Tổng hợp, báo cáo kết quả công nhận sáng kiến về Hội đồng Thi đua - Khen thưởng quận phục vụ xét tặng danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở”.

Chương III HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG

Điều 10. Chế độ làm việc.

1. Hội đồng họp định kỳ mỗi quý một lần, do Chủ tịch Hội đồng triệu tập, nội dung họp phải được thông báo trước đến các thành viên ít nhất 03 ngày làm việc.
2. Các phiên họp của Hội đồng họp lệ khi có từ 2/3 tổng số thành viên Hội đồng trở lên tham dự.

Tuy nhiên, tùy thuộc vào điều kiện, tính chất từng cuộc họp Chủ tịch Hội đồng sẽ quyết định có họp hay không khi chưa có đủ 2/3 tổng số thành viên Hội đồng tham dự.

Trong trường hợp cần thiết, Hội đồng có thể mời thêm các thành phần khác, các chuyên gia, người có chuyên môn, thâm niên công tác đưa ra ý kiến tư vấn, nhận xét, đánh giá giúp Hội đồng có căn cứ để xét duyệt sáng kiến.

Hội đồng có thể mời các tác giả sáng kiến tham gia bảo vệ sáng kiến trong phiên họp Hội đồng. Các đại diện được mời, thành phần khác không thực hiện quyền biểu quyết, bỏ phiếu tại phiên họp.

Trong trường hợp cần thiết Hội đồng thành lập Tổ thẩm định giúp việc Hội đồng trong công tác xét, công nhận sáng kiến.

3. Trường hợp không thể tổ chức họp, Hội đồng có thể gửi văn bản xin ý kiến các thành viên Hội đồng về các vấn đề liên quan đến nhiệm vụ của Hội đồng.

4. Giữa các kỳ họp, các thành viên có các vấn đề liên quan đến nhiệm vụ của Hội đồng sẽ thông qua cơ quan Thường trực Hội đồng. Thường trực Hội đồng có trách nhiệm tổng hợp, kịp thời báo cáo Chủ tịch Hội đồng.

Điều 11. Nội dung các cuộc họp

1. Thẩm định, đánh giá, xếp loại các sáng kiến, giải pháp công tác hoặc áp dụng công nghệ mới đáp ứng đủ các tiêu chuẩn.

2. Thực hiện việc công nhận các sáng kiến kinh nghiệm, cải tiến kỹ thuật, giải pháp công tác hoặc áp dụng công nghệ mới vào thực tiễn, đề xuất Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Quận xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” cho các cá nhân đáp ứng đủ điều kiện.

3. Xem xét, xếp loại các sáng kiến, giải pháp công tác đề xuất Hội đồng Khoa học, sáng kiến Thành phố xét công nhận sáng kiến cấp Thành phố.

Điều 12. Kinh phí hoạt động

Kinh phí hoạt động của Hội đồng được trích từ nguồn ngân sách quận Ba Đình, các nội dung chi bao gồm:

1. Các cuộc họp, hội nghị, hội thảo...

2. Mời chuyên gia, người có chuyên môn, thâm niên công tác, tổ giúp việc Hội đồng đưa ra ý kiến tư vấn, nhận xét, đánh giá giúp Hội đồng có căn cứ để xét duyệt sáng kiến, các thành viên không phải là thành viên Hội đồng khi được mời tham gia cùng Hội đồng.

3. Thẩm định, hoàn thiện hồ sơ đề nghị xét công nhận sáng kiến trình Hội đồng xem xét.

4. Thẩm định, đánh giá sáng kiến kinh nghiệm, cải tiến kỹ thuật, giải pháp công tác hoặc ứng dụng công nghệ mới.

5. Hỗ trợ kinh phí cho việc áp dụng các sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, giải pháp công tác hoặc ứng dụng công nghệ mới được Hội đồng công nhận vào thực tiễn tại các đơn vị. Trả thù lao, tiền thưởng cho các tác giả sáng kiến và người tham gia tổ chức áp dụng sáng kiến lần đầu..., và các khoản chi khác có liên quan đến các hoạt động của Hội đồng.

Chương IV

SÁNG KIẾN, GIẢI PHÁP KỸ THUẬT, GIẢI PHÁP QUẢN LÝ, GIẢI PHÁP TÁC NGHIỆP HOẶC GIẢI PHÁP ỨNG DỤNG TIẾN BỘ KỸ THUẬT

Điều 13. Sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, giải pháp công tác, hoặc áp dụng tiến bộ kỹ thuật.

1. Sáng kiến, giải pháp kỹ thuật, giải pháp quản lý, giải pháp tác nghiệp hoặc giải pháp ứng dụng tiến bộ kỹ thuật (gọi chung là sáng kiến) là hoạt động sáng tạo gắn liền với quá trình làm việc, nghiên cứu có tác dụng trực tiếp thúc đẩy, nâng cao chất lượng, hiệu quả công việc và được đưa vào áp dụng thực tiễn, đem lại lợi ích Kinh tế - Xã hội từ việc áp dụng sáng kiến.

2. Sáng kiến là giải pháp kỹ thuật, giải pháp quản lý, giải pháp tác nghiệp, hoặc giải pháp ứng dụng tiến bộ kỹ thuật (gọi chung là giải pháp), được cơ sở công nhận nếu đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:

- a) Có tính mới trong phạm vi cơ sở;
- b) Đã được áp dụng hoặc áp dụng thử tại cơ sở đó và có khả năng mang lại lợi ích thiết thực;
- c) Không thuộc đối tượng đang được bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ theo quy định của pháp luật tính đến thời điểm xét công nhận sáng kiến;
- d) Việc công bố, áp dụng giải pháp không được trái với trật tự công cộng hoặc đạo đức xã hội.

3. Nội dung sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, giải pháp công tác có thể là:

- a) Sáng kiến cải tiến chế độ, phương pháp làm việc của đơn vị;
- b) Sáng kiến cải tiến các quy trình nghiệp vụ liên quan đến chức năng, nhiệm vụ được giao;
- c) Sáng kiến về nâng cao hiệu quả, triệt để thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí;
- d) Sáng kiến cải tiến về tổ chức bộ máy hoặc về cải tiến kỹ thuật nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các tổ chức, đoàn thể trong đơn vị...

4. Áp dụng công nghệ là việc nghiên cứu, lựa chọn và áp dụng các công nghệ mới, công nghệ tiên tiến vào hoạt động quản lý nhà nước, quản lý chuyên môn nhằm nâng cao hiệu quả công tác, chất lượng, hiệu quả hoạt động của các tổ chức, đoàn thể trong đơn vị.

Điều 14. Yêu cầu đối với các sáng kiến kinh nghiệm, cải tiến kỹ thuật, giải pháp công tác hoặc áp dụng công nghệ mới.

1. Các sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, giải pháp công tác hoặc áp dụng công nghệ

mới phải đảm bảo tính mới, tính sáng tạo, tính tiên tiến, tính cấp thiết, tính thực tiễn và mang lại lợi ích thiết thực của sáng kiến.

2. Một sáng kiến được coi là có tính mới trong phạm vi một cơ sở nếu tính đến ngày nộp đơn yêu cầu công nhận sáng kiến, hoặc ngày bắt đầu áp dụng thử trong phạm vi cơ sở đó, sáng kiến đó phải đáp ứng các điều kiện sau:

a) Không trùng với nội dung của sáng kiến trong các đơn đăng ký công nhận sáng kiến nộp trước;

b) Chưa công khai trong các văn bản, sách báo, tài liệu kỹ thuật mà căn cứ vào các tài liệu đó có thể thực hiện được ngay các sáng kiến;

c) Không trùng với sáng kiến của người khác đã được áp dụng hoặc áp dụng thử, hoặc đưa vào kế hoạch áp dụng, phổ biến hoặc chuẩn bị các điều kiện để áp dụng, phổ biến;

d) Chưa được quy định thành tiêu chuẩn, quy trình, quy phạm bắt buộc phải thực hiện.

Chương V

TRÌNH TỰ XÉT DUYỆT, ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHÍ CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN

Điều 15. Trình tự xét duyệt sáng kiến

Trình tự xét duyệt gồm các bước:

1. Cơ quan Thường trực Hội đồng tiếp nhận và tổng hợp hồ sơ; phân loại, thẩm định hồ sơ, xem xét sơ bộ các sáng kiến của các tác giả đủ điều kiện để trình Hội đồng (Danh sách tổng hợp và file văn bản sáng kiến được gửi tới các thành viên Hội đồng trước kỳ họp ít nhất 03 ngày làm việc).

2. Hội đồng tổ chức họp xét duyệt công nhận sáng kiến.

a) Thành phần dự họp:

- Các thành viên của Hội đồng.
- Mời các đại diện có liên quan tham gia.

b) Thời gian diễn ra cuộc họp:

Tùy theo số lượng hồ sơ đề xuất xét công nhận sáng kiến kinh nghiệm đề xuất thi đua cấp Thành phố, cấp cơ sở cơ quan thường trực Hội đồng tổng hợp hồ sơ tham mưu Chủ tịch Hội đồng tổ chức các phiên họp đảm bảo tiến độ xét thi đua của Thành phố và của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng quận.

c) Thành viên Hội đồng tham gia ý kiến nhận xét, đánh giá và xếp loại sáng kiến dựa vào phiếu chấm điểm.

d) Thư ký Hội đồng tổng hợp và báo cáo kết quả

d) Chủ tịch Hội đồng kết luận cuộc họp.

e) Chủ tịch Hội đồng ra quyết định công nhận sáng kiến cho các tác giả đối với các hồ sơ đủ điều kiện.

3. Đối với các hồ sơ, sáng kiến được công nhận, Cơ quan Thường trực tổng hợp kết quả, tổng hợp danh sách chuyển cơ quan thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Quận phục vụ xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”.

4. Các hồ sơ đủ điều kiện đề nghị xét công nhận sáng kiến phục vụ thi đua cấp Thành phố, cấp Nhà nước. Hội đồng xem xét chuyển hồ sơ tới Hội đồng Khoa học, sáng kiến Thành phố để xét công nhận.

5. Những trường hợp không đủ điều kiện công nhận sáng kiến phục vụ thi đua cấp quận hoặc xét công nhận cấp Thành phố, Cơ quan Thường trực thay mặt Hội đồng có văn bản thông báo cho cá nhân, đơn vị nộp hồ sơ được biết, sau khi kết thúc kỳ họp 07 ngày làm việc.

Điều 16. Điều kiện công nhận sáng kiến cấp Quận

1. Điều kiện công nhận sáng kiến

Điều kiện về nội dung:

- Sáng kiến có tính mới. Đã được áp dụng hoặc áp dụng thử và có khả năng mang lại lợi ích thiết thực.

- Không thuộc đối tượng loại trừ sáng kiến trái với trật tự công cộng hoặc đạo đức xã hội hoặc đang được quyền bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ theo quy định.

Điều kiện về hình thức:

- Sáng kiến được trình bày bằng ngôn ngữ Tiếng Việt.

- Đối với các sáng kiến trình bày bằng tiếng nước ngoài thì gửi kèm theo 01 bản bằng tiếng Việt.

2. Các sáng kiến không được công nhận

- Sáng kiến, giải pháp mà việc công bố, áp dụng giải pháp trái với quy định của pháp luật hoặc đạo đức xã hội;

- Sáng kiến, giải pháp là đối tượng đang được bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ theo quy định của pháp luật tính đến thời điểm xét công nhận sáng kiến.

3. Tiêu chí đánh giá

a) Tính mới

- Một sáng kiến có tính mới nếu đạt 3 tiêu chí sau: Lần đầu tiên được áp dụng tại cơ sở; Không trùng với các sáng kiến, giải pháp công tác đã được công nhận trước đó; Chưa bị bộc lộ công khai trong các văn bản, sách báo, tài liệu kỹ thuật đến

mức căn cứ vào đó có thể thực hiện ngay, có khả năng áp dụng tại một số đơn vị. Mức điểm đánh giá tính mới tối đa là 40 điểm.

b) Tính phổ biến, khả thi

- Một sáng kiến có tính phổ biến, khả thi nếu đạt các tiêu chí sau: Phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao; Phù hợp với điều kiện thực hiện nhiệm vụ của cơ sở, địa phương tại thời điểm đưa ra sáng kiến để triển khai; Được áp dụng ngay trong hoạt động công tác của cá nhân, cơ quan, đơn vị và có khả năng phổ biến rộng rãi trong ngành, địa phương và toàn quốc. Mức điểm đánh giá tính phổ biến tối đa là 30 điểm.

c) Tính hiệu quả

- Một giải pháp có hiệu quả nếu đạt ít nhất một trong các tiêu chí sau: Đem lại hiệu quả cao trong công tác quản lý, tham mưu; Tạo ra lợi ích bằng tiền; Tăng năng suất lao động; Giảm chi phí; Nâng cao hiệu quả công tác; Cải thiện môi trường, điều kiện làm việc; Cải thiện điều kiện sống; Nâng cao khả năng, trình độ nhận thức...Mức điểm đánh giá tính hiệu quả tối đa là 30 điểm.

4. Tiêu chí công nhận, xếp loại sáng kiến

a) Sáng kiến được công nhận phải đạt điểm trung bình cộng từ 50 điểm trở lên, tiêu chí thành phần tính mới đạt từ 20 điểm trở lên.

b) Phân loại sáng kiến

- Sáng kiến loại A: Là các sáng kiến đạt từ 80 điểm trở lên, trong đó tính mới đạt từ 30 điểm trở lên.

- Sáng kiến loại B: Là các sáng kiến đạt từ 65 điểm đến 79 điểm, trong đó tính mới đạt từ 25 điểm trở lên.

- Sáng kiến loại C: Là các sáng kiến đạt từ 50 điểm đến 64 điểm, trong đó tính mới đạt từ 20 điểm trở lên.

- Trong trường hợp sáng kiến có tổng điểm đạt khung xếp loại nhưng điểm đánh giá tính mới không đạt thì việc xếp loại sáng kiến được căn cứ vào điểm đánh giá tính mới của sáng kiến.

Điều 17. Hủy bỏ sáng kiến đã được công nhận

Sáng kiến được công nhận sẽ bị hủy bỏ kết quả công nhận trong các trường hợp sau:

- Không tiếp tục áp dụng, phổ biến nhân rộng sau khi được công nhận nhằm đem lại lợi ích, hiệu quả nơi công tác và cộng đồng xã hội.

- Có phạm vi ảnh hưởng, đem lại lợi ích nhưng bị phát hiện có sự sao chép nội dung, các giải pháp thực hiện hoặc vi phạm các quy định của pháp luật, đạo đức xã hội trong thời điểm hiện tại hoặc bị phát hiện là xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ của người khác đã được bảo hộ...

Điều 18. Đối với các cuộc thi về ý tưởng, sáng tạo do Quận tổ chức

Xem xét đề công nhận sáng kiến đối với các giải Nhất, Nhì, Ba trong các cuộc thi về ý tưởng, sáng tạo do Quận tổ chức, được Hội đồng công nhận cuộc thi đó phù hợp với tiêu chí chấm điểm của Hội đồng Khoa học và công nghệ Quận.

Các cá nhân đạt giải nộp Hồ sơ trình Hội đồng Khoa học và công nghệ Quận xem xét công nhận là sáng kiến cấp Quận (và không phải đăng đăng ký các danh hiệu thi đua và sáng kiến đầu năm theo quy định).

Điều 19. Yêu cầu đối với sáng kiến đề nghị Thành phố công nhận

Sáng kiến được xếp loại A cấp Quận.

Sáng kiến được phổ biến rộng rãi, có khả năng áp dụng hiệu quả mang lại lợi ích cho đơn vị nơi tác giả công tác. Cơ quan thường trực Hội đồng Khoa học và Công nghệ thẩm định và xác nhận về việc đã áp dụng rộng rãi và hiệu quả sáng kiến sau khi được công nhận.

Thời gian nộp hồ sơ đề nghị công nhận: Theo khung thời gian quy định của Hội đồng sáng kiến Thành phố.

Chương VI TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 20. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng Khoa học và Công nghệ quận Ba Đình chịu trách nhiệm thi hành Quy chế này.

2. Cơ quan thường trực Hội đồng là Phòng Kinh tế chịu trách nhiệm triển khai, hướng dẫn, đôn đốc thực hiện nghiêm túc Quy chế.

3. Trong quá trình thực hiện Quy chế nếu có vướng mắc, góp ý, các đơn vị, cá nhân gửi thông tin phản ánh về cơ quan Thường trực Hội đồng để tổng hợp và trình Hội đồng xem xét. Khi cần có sự thay đổi về nội dung Quy chế Chủ tịch Hội đồng có thể xem xét, sửa đổi hoặc ban hành mới cho phù hợp, đúng quy định ./.